

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1451/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 11 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 51/TTr-SXD ngày 13/8/2014 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 48/TTr-STP ngày 29/8/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành, thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND các xã phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Cự

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 11/9/2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Xây dựng	
1	Cấp giấy phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ tại nông thôn

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực về Xây dựng

1. Cấp giấy phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ tại nông thôn

+ Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Bước 2: Cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong Ủy ban nhân dân cấp xã.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn thời gian giao trả;

+ Trường hợp hồ sơ thiếu và không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người nộp hồ sơ làm lại.

- Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả thủ tục.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30; chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

+ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính.

+ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

a) Đối với nhà ở riêng lẻ tại nông thôn:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng tạm theo mẫu;

- Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

- Hai bộ bản vẽ thiết kế, mỗi bộ gồm:

+ Sơ đồ mặt bằng xây dựng tỷ lệ 1/50 - 1/500 theo mẫu;

+ Bản vẽ các mặt đứng chính của công trình, tỷ lệ 1/50 - 1/200;

+ Bản vẽ sơ đồ đầu nối hệ thống thoát nước mưa, nước thải, cấp nước, cấp điện, thông tin, tỷ lệ 1/50 - 1/200.

- Đối với công trình xây chen có tầng hầm, hồ sơ còn phải bổ sung thêm văn bản phê duyệt biện pháp thi công móng và tầng hầm của chủ đầu tư đảm bảo an toàn cho công trình và công trình lân cận.

* Tùy thuộc địa điểm xây dựng công trình, quy mô công trình, tính chất công trình, đối chiếu với các quy định của quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng; quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên ngành và các quy định của pháp luật liên quan, hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng còn phải bổ sung các tài liệu sau:

- Bản vẽ hệ thống phòng cháy chống cháy (PCCC) tỷ lệ 1/50 - 1/200, được đóng dấu thẩm duyệt đối với công trình thuộc danh mục yêu cầu phải thẩm duyệt phương án phòng cháy chống cháy theo quy định của pháp luật về PCCC;

- Bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức thiết kế, cá nhân là chủ nhiệm, chủ trì thiết kế kèm theo bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm, chủ trì thiết kế.

b) Đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo nhà ở riêng lẻ tại nông thôn:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng tạm;

- Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc giấy tờ về quyền quản lý, sử dụng công trình;

- Các bản vẽ hiện trạng của bộ phận, hạng mục công trình được cải tạo có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (10x15cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

+ Thời hạn giải quyết: Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

+ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND cấp xã.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện:

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

+ Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép xây dựng tạm kèm theo hồ sơ thiết kế có đóng dấu của Ủy ban nhân dân xã hoặc văn bản trả lời đối với trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép xây dựng.

+ Lệ phí: 50.000đ/1 giấy phép.

+ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng tạm sử dụng cho nhà ở riêng lẻ tại nông thôn (đính kèm theo thủ tục);

- Sơ đồ mặt bằng xây dựng (đính kèm theo thủ tục);

- Bản kê khai kinh nghiệm của tổ chức thiết kế (đính kèm theo thủ tục).

+ Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

a) Yêu cầu hoặc điều kiện 1: Công trình được cấp giấy phép xây dựng tạm phải thuộc đối tượng được cấp giấy phép xây dựng tạm và có quy mô xây dựng phù hợp theo quy định tại Điều 1, Điều 2, Quy định Về việc cấp giấy phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ được ban hành kèm theo Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02/6/2014 của UBND tỉnh Phú Yên, và là nhà ở riêng lẻ ở những điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch xây dựng được duyệt thuộc địa giới hành chính do xã quản lý.

b) Yêu cầu hoặc điều kiện 2: Công trình được cấp giấy phép xây dựng tạm phải phù hợp với mục đích sử dụng đất, mục tiêu đầu tư; phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành; tuân thủ các quy định về chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng; đảm bảo an toàn công trình và công trình lân cận và các yêu cầu về: Giới hạn tĩnh không, độ thông thủy, bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật, phòng cháy chữa cháy (viết tắt là PCCC), hạ tầng kỹ thuật (giao thông, điện, nước, viễn thông), hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa và đảm

bảo khoảng cách đến các công trình dễ cháy, nổ, độc hại, các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

c) *Yêu cầu hoặc điều kiện 3*: Hồ sơ bản vẽ thiết kế xây dựng phải được tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực theo quy định thực hiện. Đối với nhà ở riêng lẻ có tổng diện tích sàn nhỏ hơn 250 m² và không nằm trong khu vực bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa thì chủ đầu tư được tự tổ chức thiết kế xây dựng và tự chịu trách nhiệm về an toàn của công trình và các công trình lân cận.

+ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

- Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20/12/2012 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

- Quyết định số 172/QĐ-BXD ngày 06/2/2013 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02/6/2014 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định cấp Giấy phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ;

- Quyết định số 1433/2007/QĐ-UBND ngày 09/8/2007 của UBND tỉnh Phú Yên về việc quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng./.